

Số: 18/KHCL-THPT

Lê Thủy, ngày 8 tháng 3 năm 2020

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN
TRƯỜNG THPT NGUYỄN CHÍ THANH, TỈNH QUẢNG BÌNH
GIAI ĐOẠN 2020-2025, TẦM NHÌN 2035

I. GIỚI THIỆU

Trường THPT Nguyễn Chí Thanh, huyện Lê Thủy, tỉnh Quảng Bình, tiền thân là trường THPT Bán công Lê Thủy, được thành lập theo Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 06/4/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình.

Trong những năm đầu mới thành lập, nhà trường gặp nhiều khó khăn, thử thách. Năm học 1999 - 2000 trường có 6 lớp học với 352 HS; tổng số đội ngũ cán CB, GV, NV cơ hữu 13. Năm học đầu tiên, nhà trường dạy học ở Trung tâm hướng nghiệp dạy nghề Lê Thủy. Từ năm học thứ hai trở đi, trường được đầu tư xây dựng mới ở Thị trấn Kiến Giang và tiếp tục tăng cường về cơ sở vật chất đảm bảo yêu cầu dạy học.

Năm học 2010 - 2011 Trường được chuyển đổi từ trường THPT Bán công sang trường Công lập theo quyết định số 3717/QĐ - UBND ngày 31/12/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Bình, vinh dự được mang tên Trường THPT Nguyễn Chí Thanh, tên của một vị Đại tướng tài ba của dân tộc, một người cộng sản kiên trung mẫu mực, một nhà chính trị, quân sự lỗi lạc. Đây là niềm tự hào và vinh dự lớn lao của các thế hệ thầy cô giáo, học sinh của trường.

Thực hiện Đề án số 981/ĐA-UBND về tinh giản bộ máy, biên chế, ngày 10/01/2020 UBND tỉnh đã ra Quyết định số 55/QĐ-UBND sáp nhập trường THPT Kỹ thuật Lê Thủy vào trường THPT Nguyễn Chí Thanh, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới với qui mô lớn hơn tạo điều kiện để nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục.

Hơn 20 năm xây dựng và phát triển, các thế hệ cán bộ, giáo viên và học sinh đã vượt qua nhiều khó khăn, thử thách, không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục, để hôm nay nhà trường tự hào là cái nôi ươm mầm, nuôi dưỡng, phát triển tài năng cho đất nước, quê hương, là một địa chỉ giáo dục có uy tín và chất lượng cao của Tỉnh. Trong nhiều năm liền trường đạt chỉ số chất lượng cao, luôn đứng tốp đầu các trường THPT trong toàn tỉnh, tạo dựng được niềm tin đối với phụ huynh, học sinh, lãnh đạo địa phương và toàn ngành. Trong 7 năm liên tục (năm 2008 đến năm 2014) và năm 2016, 2017, 2018, 2020 trường đạt danh hiệu “Tập thể Lao động xuất sắc”, được UBND Tỉnh tặng bằng khen

(năm 2013) và được Bộ GD&ĐT tặng bằng khen (năm 2017). Nhiều năm liền, Đảng bộ trường được công nhận là tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh; tổ chức Công đoàn, tổ chức Đoàn thanh niên trong nhà trường đạt tổ chức vững mạnh xuất sắc.

Hiện nay, Trường có qui mô 37 lớp với 1445 học sinh. Trường có 91 cán bộ, giáo viên, nhân viên 100% đạt chuẩn; giáo viên có trình độ Thạc sĩ đạt 24%. Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, nhiệt tình, năng động, sáng tạo. Nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, đạt danh hiệu “Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh”, được Chủ tịch UBND Tỉnh tặng bằng khen.

Trong những năm gần đây, với sự nỗ lực cố gắng của đội ngũ cán bộ giáo viên và sự quan tâm chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, Sở GD & ĐT; Trường THPT Nguyễn Chí Thanh đã xây dựng được một môi trường học tập tốt, an toàn, an ninh trật tự đảm bảo, không có tệ nạn xâm nhập vào nhà trường, học sinh được học tập với đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi, nhiệt tình, tâm huyết.

Chất lượng ngày càng được nâng lên, tỉ lệ học sinh khá giỏi tăng lên, học sinh yếu giảm xuống. Tỉ lệ thi đỗ tốt nghiệp đạt 99%, tỉ lệ đỗ vào đại học, cao đẳng đạt 55%, nhiều em đạt giải trong các cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn cấp quốc gia, đạt giải học sinh giỏi văn hóa, thi nghiên cứu khoa học. Chất lượng giáo dục đã đạt được kết quả cao: Hạnh kiểm Tốt, Khá đạt 99,6%, Trung bình 0,28%; Học lực loại Giỏi 11,5%, Khá 63,4%, Tb 24,7%.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI, THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

2.1. Tình hình kinh tế xã hội

Huyện Lệ Thủy là một trong 8 huyện thị của Tỉnh Quảng Bình, một mảnh đất có truyền thống cách mạng. Nơi đây, Chi bộ Mỹ Trung, chi bộ đầu tiên ở huyện Lệ Thủy và phía Nam của tỉnh Quảng Bình được thành lập. Lệ Thủy là vùng đất rất anh dũng, kiên cường trong hai cuộc kháng chiến và cũng rất anh hùng trong lao động sản xuất. Người dân Lệ Thủy cần cù, chịu thương, chịu khó và rất hiếu học.

Hiện nay, Lệ Thủy đã có bước phát triển mạnh mẽ về kinh tế - xã hội. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt 10 - 11%. Tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn dưới 4% năm 2020.

Huyện ủy, UBND huyện quan tâm chăm lo sự nghiệp giáo dục. Giáo dục đã phát triển mạnh cả về qui mô, số lượng và chất lượng. Nhân dân thực sự quan tâm và đầu tư cho việc giáo dục con em.

Tuy nhiên cùng với sự phát triển về các mặt, tình hình trong địa phương vẫn còn một số vấn đề bất cập. Tình hình an ninh trật tự có nơi chưa thật tốt.

Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, bạo lực trong một bộ phận nhân dân, thanh thiếu niên ảnh hưởng không ít đến sự phát triển kinh tế, văn hóa xã hội và giáo dục.

2.2. Đánh giá thực trạng nhà trường (Tại thời điểm tháng 8/2020)

2.2.1. Cơ sở vật chất - thiết bị dạy học

Khuôn viên nhà trường bao gồm 02 cơ sở: Cơ sở 1 tại xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với diện tích 20.706 m²; Cơ sở 2 tại thị trấn Kiến Giang, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với diện tích 22.334 m². Trường có tổng diện tích khuôn viên: 43.040 m², đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Khuôn viên được quy hoạch hợp lý, có hệ thống hàng rào bao quanh, đảm bảo an toàn trường học. Các dãy nhà phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng, sân vận động tách rời có nhiều cây xanh, cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp và đảm bảo an toàn để tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Số lượng phòng học: 39 phòng.
- Có đủ phòng làm việc: 10 phòng
- Thư viện: 2 phòng, diện tích 120 m²
- Phòng chức năng: 11; bao gồm 6 phòng thực hành, 3 phòng vi tính, 2 phòng học đa phương tiện.
- Có 2 phòng y tế với đầy đủ trang thiết bị tối thiểu.
- Có nhà tập thể cho CB, GV.
- Trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng đủ cho nhu cầu dạy học tối thiểu.

2.2.2. Qui mô, số lượng, tuyển sinh

- Tổng số lớp: 37
- Tổng số HS: 1445
- Tỷ lệ < 45 học sinh/1 lớp
- Tuyển sinh hàng năm đủ số lượng: 450 HS.

2.2.3. Cơ cấu tổ chức

- **Đảng bộ:** có 81 Đảng viên. Đảng ủy có 8 đồng chí.
- **Nhà trường:**
 - Tổng số lớp: 37, tổng số học sinh: 1445 em
 - Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 91 người;
Trong đó cán bộ quản lý: 4; giáo viên: 78; nhân viên: 9;
Trình độ: 100% đạt chuẩn, trong đó trình độ thạc sỹ: 22, chiếm tỷ lệ 24%;
Xếp loại cán bộ, giáo viên: 100% đạt loại khá, giỏi;
 - Gồm có 11 tổ: Toán, Lý - Công nghệ, Hóa, Sinh - Công nghệ, Văn, Sử - Địa, Giáo dục, Anh, Tin học, Thể dục - QP và tổ Văn phòng.
- **Công đoàn:** có 91 đoàn viên sinh hoạt tại 11 tổ công đoàn

- **Đoàn trường:** có 38 chi đoàn với 1445 đoàn viên, thanh niên.

2.2.4. Chất lượng các mặt giáo dục năm học 2019 - 2020

- Xếp loại hạnh kiểm của học sinh

Tốt: 1285; tỉ lệ 88,9%

Khá: 155; tỉ lệ 10,7%

TB: 4; tỉ lệ 0,28%

Yếu: 0

- Xếp loại học lực của học sinh:

Giỏi: 166; tỉ lệ 11,5%

Khá: 916; tỉ lệ 63,43%

TB: 357; tỉ lệ 24,72%

Yếu: 5; tỉ lệ 0,35%

- Học sinh giỏi toàn diện: 164 em HSG.
- Học sinh tiên tiến: 917 HSTT
- Dự thi KHKT cấp Tỉnh: đạt 2 giải Ba.
- Dự thi học sinh giỏi văn hóa cấp Tỉnh: đạt 8 giải.

Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm học 2019 - 2020 đạt 99,57% xếp thứ 6 trong toàn tỉnh, Điểm trung bình các môn thi tốt nghiệp THPT đạt 5,97.

2.2.5. Thành tích đạt được

- Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Nhà trường đã nhiều năm liên tục đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, tập thể lao động tiên tiến, được UBND tỉnh tặng bằng khen, Bộ GDĐT tặng Bằng khen.
- Công đoàn được Công đoàn GD Việt Nam tặng Cờ đơn vị thi đua xuất sắc.
- Đoàn trường được TW đoàn tặng bằng khen.

2.3. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức

2.3.1. Điểm mạnh

Là một trường có truyền thống hơn 20 năm xây dựng và trưởng thành, đã có những bước phát triển vượt bậc, đạt được những kết quả đáng tự hào.

Ban giám hiệu có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ (3 đồng chí có trình độ Thạc sỹ), có trách nhiệm, uy tín được sự tin tưởng của lãnh đạo, cán bộ, giáo viên, học sinh và nhân dân.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn đào tạo 100%, 24% có trình độ Thạc sỹ, nhiệt tình, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, nhiều giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được tăng trưởng đáp ứng cơ bản yêu cầu dạy học.

2.3.2. Điểm yếu

Cơ sở vật chất nâng cấp còn chậm, trang thiết bị dạy học còn ít, các phòng chức năng chưa đáp ứng yêu cầu dạy học hiện đại. Chưa có nhà phòng học bộ môn đạt chuẩn, còn thiếu diện tích để làm sân học Thể dục, Quốc phòng.

Một số giáo viên năng lực còn hạn chế, phương pháp dạy học chậm đổi mới, một bộ phận học sinh năng lực học tập còn yếu, bị ảnh hưởng những hiện tượng tiêu cực trong xã hội. Ảnh hưởng của văn hóa, lối sống, tệ nạn xã hội vào học đường ảnh hưởng không nhỏ đến học tập và rèn luyện của học sinh.

Kinh phí còn hạn hẹp, nguồn thu còn hạn chế. Học sinh phân bố hầu hết các xã trong huyện. Một số học sinh ở các xã vùng sâu, vùng xa, các xã khó khăn. Phần lớn học sinh có gia đình làm nông nghiệp, có thu nhập thấp nên việc đầu tư cho học tập của con em còn hạn chế.

2.3.3. Thời cơ

Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng giáo dục và đào tạo. Đảng đã khẳng định "Phát triển giáo dục và đào tạo cùng với phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu; đầu tư cho giáo dục và đào tạo là đầu tư phát triển".

Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 đã định hướng tạo điều kiện để đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (GD&ĐT); Nghị quyết của Quốc hội, Chương trình hành động của Chính phủ được ban hành đầy đủ, Bộ GD&ĐT ban hành Kế hoạch số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 triển khai Chương trình hành động của Chính phủ, Chương trình hành động số 27-Ctr/TU của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 610/KH-UBND của UBND Tỉnh Quảng Bình.

Nhà trường được sự lãnh đạo, quan tâm của UBND Tỉnh, Sở GD&ĐT Quảng Bình, Huyện ủy, UBND huyện Lệ Thủy. Lãnh đạo và chính quyền địa phương quan tâm đến phát triển giáo dục và đào tạo.

Nhân dân quan tâm, đầu tư cho giáo dục của con em. Nhà trường là một trong những trường có chất lượng giáo dục tốt của Tỉnh có điều kiện để phát triển mạnh mẽ.

Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ thông tin, mạng xã hội tạo điều kiện cho việc triển khai chương trình giáo dục mới.

2.3.4. Thách thức

Yêu cầu ngày càng cao của xã hội đối với chất lượng giáo dục của nhà trường đòi hỏi nhà trường vươn lên ngang tầm của khu vực và quốc gia. Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội đáp ứng tình hình phát triển công nghiệp hóa của địa phương.

Nguy cơ thiếu hụt cán bộ, giáo viên có năng lực chuyên môn giỏi, nhiệt tình, tâm huyết. Ảnh hưởng của phát triển kinh tế thị trường và ảnh hưởng của lối sống, văn hóa thời kỳ hội nhập đến cán bộ, giáo viên và học sinh.

Yêu cầu của đổi mới căn bản toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh (CBQL, GV, NV, HS) phải có chuyên môn, thay đổi: việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, cập nhật thông tin, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo, tự học, tự bồi dưỡng.

Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đáp ứng yêu cầu dạy học hiện đại.

III. SỨ MỆNH, TÂM NHÌN

3.1. Tâm nhìn

Trường THPT Nguyễn Chí Thanh trở thành trường THPT có chất lượng tốt của Tỉnh Quảng Bình, một địa chỉ giáo dục có uy tín và hiệu quả giáo dục cao, góp phần đào tạo nguồn lực con người cho quê hương, đất nước, là nơi giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên.

3.2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường giáo dục sư phạm lành mạnh, thân thiện, có truyền thống văn hóa, kỷ cương, nề nếp, có chất lượng giáo dục cao, mỗi học sinh đều có cơ hội học tập sáng tạo, phát triển năng lực, rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống, có cơ hội để tiếp tục học lên Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

3.3. Giá trị cốt lõi

“Trách nhiệm, sáng tạo, trung thực, đoàn kết, khát vọng vươn lên”.

Trách nhiệm: Mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có tinh thần trách nhiệm, vì sự phát triển của nhà trường và sự tiến bộ của mỗi cá nhân.

Sáng tạo: Là bản chất và là mục tiêu của giáo dục nhằm kiến tạo tri thức trong một xã hội tri thức và nền kinh tế tri thức.

Trung thực: Là một phẩm chất quan trọng của cán bộ - giáo viên và học sinh. Giáo dục phải trung thực, có như vậy, giáo dục mới có ý nghĩa đào tạo những con người đầy đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng sự phát triển và thịnh vượng của đất nước.

Đoàn kết: Đoàn kết là sức mạnh, tạo sự gắn kết trong nhà trường cùng hướng đến một mục tiêu chung.

Khát vọng vươn lên: Là động lực để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh luôn luôn phấn đấu.

3.4. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự, uy tín của nhà trường”

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN 2035

4.1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có cơ sở vật chất hiện đại, môi trường giáo dục thân thiện, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất. Xây dựng nhà trường trở thành trường có chất lượng tốt của Tỉnh

4.2. Các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể

4.2.1. Qui mô, số lượng

Giữ vững qui mô số lượng ổn định: 33 lớp với 1380 HS.

4.2.2. Chất lượng các mặt giáo dục

a. Chất lượng dạy học

+ Xếp loại hạnh kiểm của học sinh:

- Tốt, Khá: Từ 98% trở lên
- Yếu: dưới 0,5%
- Tỷ lệ đoàn viên: Trên 98%.

+ Xếp loại học lực của học sinh

- Giỏi: 10 % trở lên
- Khá: 60 % trở lên
- Yếu: dưới 0,7%

+ Học sinh giỏi toàn diện: 10 %

+ Thi học sinh giỏi Tỉnh hàng năm: đạt 12 - 15 giải cá nhân

+ Thi đỗ tốt nghiệp lớp 12: 98%

+ Tuyển sinh vào đại học: 45 - 50 %

+ Thi đỗ vào cao đẳng, học nghề: 30%

b. Giáo dục thể chất, giáo dục, văn hóa xã hội.

- Dẫn đầu trong các kỳ hội khỏe Phù Đổng, giải điền kinh toàn tỉnh.
- 100% học sinh học nghề phổ thông đạt khá, giỏi.

4.2.3. Phát triển đội ngũ giáo viên

Tất cả cán bộ quản lý được đào tạo nghiệp vụ quản lý, có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên, có ít nhất 70% có trình độ Thạc sỹ. Nâng cao phẩm chất và năng lực của cán bộ quản lý, có nhiệt huyết, có tầm nhìn, chỉ đạo, quản lý đội ngũ đoàn kết, dân chủ xây dựng nhà trường.

Thực hiện tốt công tác tiếp nhận, tuyển dụng giáo viên, ưu tiên tiếp nhận, tuyển dụng giáo viên và sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, có trình độ thạc sỹ.

Tất cả cán bộ giáo viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực về chuyên môn nghiệp vụ. Phần đầu 100% giáo viên có năng lực khá giỏi, có trình độ ngoại ngữ, tin học đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Đào tạo sau đại học đến năm 2035: 35% GV có trình độ thạc sỹ. 100% Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn có trình độ Thạc sỹ.

Đổi mới công tác quản lý, phát huy sức mạnh tập thể, thực hiện dân chủ trong đơn vị, công khai tuyển sinh, chất lượng, tài chính.

Hàng năm phần đầu 100% CBGV hoàn thành nhiệm vụ, 95% lao động tiên tiến, 15% chiến sỹ thi đua cơ sở.

4.2.4. Xây dựng cơ sở vật chất, môi trường sư phạm

Hoàn chỉnh hệ thống cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia giai đoạn 2020 - 2025. Nâng cấp hệ thống phòng học, phòng làm việc, phòng bộ môn theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa đáp ứng yêu cầu dạy học.

Xây dựng sân thể dục, giáo dục quốc phòng, tổ chức thi đấu và tổ chức các hoạt động giáo dục.

Bảo quản nâng cao hiệu quả sử dụng phòng học, phòng bộ môn. Mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng thực hiện chương trình GDPT 2018.

Xây dựng khuôn viên, sân chơi, bãi tập, xây dựng cảnh quan nhà trường xanh - sạch - đẹp.

Đảm bảo tài chính cho hoạt động dạy học, nâng cao đời sống cán bộ giáo viên. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục tăng các nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất cho nhà trường, xây dựng quỹ thi đua khen thưởng.

4.2.5. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là danh dự, uy tín của nhà trường”

V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN

1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh và các lực lượng tham gia công tác giáo dục

Phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, Ban giám hiệu nhà trường, các tổ chức đoàn thể, nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị tư tưởng làm cho tất cả cán bộ, giáo viên và học sinh hiểu rõ về tầm nhìn, sứ mệnh của Trường, những điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội và thách thức của Nhà trường trong giai đoạn mới để cùng chung sức phát triển.

Làm cho cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh hiểu được vai trò trách nhiệm của mình trong dạy học, xây dựng niềm tin, thái độ, tích cực hưởng ứng phong trào thi đua dạy tốt, học tốt do Bộ GD&ĐT phát động. Mỗi giáo viên là một tấm gương đạo đức, tự học, sáng tạo. Học sinh tích cực học tập rèn luyện trở thành học sinh khá, giỏi.

Cán bộ, giáo viên thực hiện tốt các chế định về GD&ĐT, qui chế, qui định của ngành, của Sở GD&ĐT Quảng Bình, nội quy của nhà trường.

Nâng cao nhận thức của lãnh đạo, nhân dân về công tác xã hội hóa giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động dạy học và giáo dục của nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục

Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống, năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, có kỹ năng sống.

Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng dạy học.

Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ điểm, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng nếp sống văn hóa.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng phụ trách tổ chuyên môn, tổ trưởng chuyên môn.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Bồi dưỡng nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực giảng dạy, nghiên cứu khoa học cho giáo viên nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới hoạt động dạy học hiện nay.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, tổ trưởng chuyên môn.

4. Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục

Lập qui hoạch và xây dựng các khối công trình trong trường học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Đảm bảo đủ các khối nhà phòng học, nhà phòng học bộ môn, phòng học đa phương tiện, phòng thí nghiệm, thực hành, phòng máy vi tính, nhà thư viện, khối nhà làm việc, văn phòng đoàn, hội trường, phòng đợi giáo viên, sân chơi, bãi tập, khuôn viên nhà trường xanh, sạch, đẹp.

Trang bị, sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học, bảo quản tốt để sử dụng lâu dài.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách công tác thiết bị dạy học, kế toán, nhân viên thiết bị.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và quản lý

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử...

Đầu tư mua sắm các thiết bị dạy học hiện đại: máy tính, máy chiếu, bảng thông minh, kết nối mạng internet, lắp đặt WIFI, sử dụng trang web của nhà trường phục vụ công tác quản lý và đổi mới phương pháp dạy học.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng phụ trách công tác công nghệ thông tin, Ban công nghệ thông tin.

6. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực xã hội phát triển nhà trường.

Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường phát triển cơ sở vật chất của nhà trường theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Huy động các nguồn lực xã hội, cá nhân tham gia vào phát triển nhà trường.

Sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất của trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH Công đoàn, Hội CMHS.

7. Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa, thương hiệu Nhà trường

Xây dựng tập thể sư phạm đoàn kết, nhất trí, tôn trọng lẫn nhau, thống nhất ý chí và hành động hướng về mục tiêu, sự phối hợp hỗ trợ với nhau trong thực hiện nhiệm vụ. Thực hiện tốt dân chủ hóa trường học, công khai đầy đủ theo quy định của ngành, phát huy tinh thần làm chủ tập thể của đội ngũ giáo viên.

Xây dựng chuẩn mực giá trị đạo đức, các giá trị văn hoá và truyền thống nhà trường theo tinh thần tôn vinh các nhà giáo giỏi; tinh thần hiếu học, sự đỗ đạt của các thế hệ học sinh, truyền thống uống nước nhớ nguồn, tôn sư trọng đạo của học sinh và phụ huynh. Phát huy truyền thống tốt đẹp của nhà trường, đặc biệt truyền thống thi đua dạy tốt, học tốt của các thế hệ giáo viên và học sinh.

Xây dựng uy tín, thương hiệu của trường qua chất lượng tuyển sinh đầu vào và chất lượng giáo dục, khẳng định sự tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường.

Nâng cao uy tín của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên đối với nhà trường và xã hội. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh.

Đẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

Người phụ trách: Ban giám hiệu, BCH công đoàn, BCH đoàn trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược

Kế hoạch chiến lược được trình Sở GD & ĐT phê duyệt, phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường, phụ huynh, học sinh và các lực lượng tham gia công tác giáo dục.

2. Tổ chức

Thành lập Ban chỉ đạo gồm các đồng chí trong Ban giám hiệu, Chủ tịch công đoàn, Bí thư đoàn trường. Ban chỉ đạo chịu trách nhiệm tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược

Hàng năm, mục tiêu chiến lược được cụ thể hóa thành kế hoạch, nhiệm vụ năm học của Nhà trường, được phổ biến rộng rãi đến các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên và học sinh

Các tổ chuyên môn, bộ phận trong Trường xây dựng kế hoạch năm học trên cơ sở kế hoạch, nhiệm vụ chung của Nhà trường và tổ chức thực hiện.

Hàng năm tổ chức hội nghị tổng kết năm học, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ. Trên cơ sở đó xác định, điều chỉnh mục tiêu của Nhà trường trong năm học tiếp theo cho phù hợp với thực tiễn.

Đến năm 2025 sẽ tổ chức đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch 5 năm (2020 - 2025) và tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể cho giai đoạn 2025-2035.

4. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng

Xây dựng kế hoạch chiến lược, tổ chức, chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng bộ phận, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, điều chỉnh, bổ sung hàng năm.

5. Nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những biện pháp để thực hiện.

6. Nhiệm vụ của tổ trưởng chuyên môn

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Xây dựng kế hoạch hàng năm của tổ chuyên môn, cụ thể hóa thành mục tiêu của tổ để thực hiện.

7. Nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Thực hiện và báo cáo kết quả theo từng học kỳ, năm học.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở (B/c)
- HT, P.HT
- Các tổ CM, VP
- Công đoàn, Đoàn trường
- Niêm yết HĐGD
- Lưu VT

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Thành

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU	1
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ XÃ HỘI, THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG	2
2.1. Tình hình kinh tế xã hội	2
2.2. Đánh giá thực trạng nhà trường (Tại thời điểm tháng 8/2020).....	3
2.2.1. Cơ sở vật chất - thiết bị dạy học.....	3
2.2.2. Qui mô, số lượng, tuyển sinh	3
2.2.3. Cơ cấu tổ chức.....	3
2.2.4. Chất lượng các mặt giáo dục năm học 2019 - 2020.....	4
2.2.5. Thành tích đạt được.....	4
2.3. Đánh giá điểm mạnh, điểm yếu, thời cơ, thách thức	4
2.3.1. Điểm mạnh	4
2.3.2. Điểm yếu	5
2.3.3. Thời cơ	5
2.3.4. Thách thức.....	5
III. SỨ MỆNH, TÂM NHÌN	6
3.1. Tâm nhìn.....	6
3.2. Sứ mệnh.....	6
3.3. Giá trị cốt lõi.....	6
IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC ĐẾN NĂM 2025, TÂM NHÌN 2035.....	7
4.1. Mục tiêu chung.....	7
4.2. Các mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể	7
4.2.1. Qui mô, số lượng.....	7
4.2.2. Chất lượng các mặt giáo dục.....	7
4.2.3. Phát triển đội ngũ giáo viên	7
4.2.4. Xây dựng cơ sở vật chất, môi trường sư phạm	8
4.2.5. Phương châm hành động.....	8
V. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN	9
1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh và các lực lượng tham gia công tác giáo dục	9
2. Nâng cao chất lượng giáo dục.....	9
3. Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên.....	9
4. Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.....	10
5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học và quản lý.	10
6. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực xã hội phát triển nhà trường.....	10
7. Xây dựng môi trường sư phạm, văn hóa, thương hiệu Nhà trường.	10
VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.....	11
1. Phổ biến kế hoạch chiến lược.....	11
2. Tổ chức	11
3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược.....	11
4. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng	11
5. Nhiệm vụ của Phó Hiệu trưởng.....	12
6. Nhiệm vụ của tổ trưởng chuyên môn.....	12
7. Nhiệm vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên	12